

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 97/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023 về “Tranh chấp quyền sử dụng đất”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Tổng Nhật Châu P**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

- *Bị đơn:* Ông **Trần Văn H**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Quốc B**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số A, tổ dân phố B, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Trần Thị Thu N**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn A, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông **Trần Văn H** trả lại cho ông **Huỳnh Văn T** thửa đất số 99, tờ bản đồ số 6 tại thôn 3, xã T, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa (kèm theo sơ đồ thửa đất).

2.2. Ông **Huỳnh Văn T** trả cho ông **Trần Văn H** tiền đầu tư trên đất là 27.000.000 (hai mươi bảy triệu) đồng vào ngày 04/8/2023.

2.3. Án phí:

Ông Trần Văn H phải chịu 412.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Huỳnh Văn T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm vì thuộc trường hợp người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương